

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HS-ST
Ngày 10 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương;

Ông Ma Thanh Trọng;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Phương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Trường Trung học phổ thông H1, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tiến hành xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Đặng Như Ý; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10 tháng 7 năm 1986 tại Hải Phòng; số căn cước công dân: 031086010057, cấp ngày 23/6/2021; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (đã chết), con bà Trần Thị P, sinh năm 1948; vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (cũ), Hải Phòng xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền 3.000.000 đồng về tội đánh bạc theo Bản án số 119/2011/HSST ngày 30/8/2011; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 28/7/2025 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH D. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L, sinh năm 1990; địa chỉ: A, T, Hải Phòng, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 28 tháng 7 năm 2025, Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế H2 phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh L, Công an xã Đ và Hải quan H2 đang thực hiện nhiệm vụ tại khu tra, giám sát phương tiện xuất, nhập khẩu Cửa khẩu Quốc tế H2 thuộc thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15H - 128.13 kéo theo Sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 15R - 071.16 kèm theo thùng Container của Công ty TNHH D do Đặng Như Ý điều khiển có biểu hiện nghi vận chuyển hàng cấm, đang đỗ tại đường Q (cách mốc biên giới 1116 khoảng 200m) thuộc Cửa khẩu H2, tỉnh Lạng Sơn.

Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra bên trong cabin xe và sơ mi rơ moóc phát hiện, thu giữ: 10 khối hộp kích thước 24x24x15cm, bên trong mỗi hộp có 100 ống hình trụ tròn liên kết với nhau; 02 khối hộp kích thước 14,5x14,5x15cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn liên kết với nhau; 03 khối hộp kích thước 13x14x11,5cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn liên kết với nhau; 01 khối hộp kích thước 39x29x15cm, bên trong hộp có 168 ống hình trụ tròn liên kết với nhau; 01 túi bóng màu đen bên trong có 02 túi bóng màu trắng, bên trong mỗi túi bóng màu trắng chứa 10 quả dạng hình trụ, mỗi quả có chiều cao 8cm, đường kính trên 3cm, đường kính dưới 5,5cm, có dây màu xanh chiều dài 31cm, tổng số là 20 quả dạng hình trụ, bên ngoài bọc giấy màu đỏ.

Tại Biên bản xác định khối lượng, lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 28/7/2025 xác định: Toàn bộ tang vật thu giữ nghi là pháo hoa nổ, có tổng trọng lượng là 54kg.

Tại Bản kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 30/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định là pháo và là loại pháo hoa nổ, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Đặng Như Ý là lái xe đầu kéo cho Công ty TNHH D, thường xuyên vận chuyển hàng hóa (Sầu riêng) từ Cửa khẩu C, tỉnh Quảng Trị để xuất khẩu sang Trung Quốc qua Cửa khẩu Quốc tế H2, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 22/7/2025 Đặng Như Ý sử dụng giấy thông hành số H290726 do Công an tỉnh L cấp để làm thủ tục xuất cảnh và điều khiển xe ô tô tải đầu kéo mang biển số 15H - 128.13 kéo theo Sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 15R - 071.16 kèm theo thùng Container của Công ty TNHH D, vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu H2 sang bãi kiểm hàng hóa của Trung Quốc chờ chủ hàng hoàn thiện thủ tục giao hàng. Do chưa làm xong thủ tục nên tối cùng ngày Đặng Như Ý quay về Việt Nam còn xe ô tô để tại bãi kiểm hàng hóa của Trung Quốc.

Sáng ngày 23/7/2025 Đặng Như Ý tiếp tục làm thủ tục xuất cảnh sang Trung Quốc qua Cửa khẩu H2 để đợi làm thủ tục trả hàng. Do có ý định mua pháo về đốt nên khi sang đến bãi xe, Đặng Như Ý gặp 1 người đàn ông Trung

Quốc khoảng 50 tuổi biết nói tiếng Việt Nam, hỏi bị cáo có mua pháo không, thì được Đặng Như Ý đồng ý. Sau đó người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở Đặng Như Ý đến quán tạp hóa bên Trung Quốc, cách bãi xe khoảng hơn 1 km để mua pháo hoa. Khi đến quầy tạp hóa bán pháo, Đặng Như Ý tự chọn pháo và thỏa thuận giá với chủ hàng là một phụ nữ người Trung Quốc, còn người đàn ông chở Đặng Như Ý đi làm phiên dịch giúp. Đặng Như Ý mua được 02 dàn pháo nổ trong đó có 01 dàn loại 100 quả/dàn, 01 dàn loại 168 quả/dàn, hết tổng số tiền là 600.000 đồng. Sau khi mua được pháo, Đặng Như Ý mang về bãi đỗ xe và trả công cho người đàn ông chở đi mua pháo là 50.000 đồng, Đặng Như Ý cất dấu 2 dàn pháo này trong tủ quần áo sau ghế phụ trên cabin xe.

Đến khoảng 18 giờ, do chưa trả được hàng nên Đặng Như Ý đã nhập cảnh về Việt Nam, xe ô tô và hàng hóa vẫn để tại bãi xe bên Trung Quốc. Sau đó từ ngày 25 đến ngày 28 tháng 7 năm 2025 do chưa trả được hàng nên Đặng Như Ý thường xuyên xuất - nhập cảnh qua lại, trong thời gian này Đặng Như Ý tiếp tục nhờ người đàn ông chở đi lần trước tiếp tục đưa đi mua pháo, cụ thể:

Sáng ngày 25/7/2025 Đặng Như Ý mua 4 dàn pháo loại 100 quả/dàn để trong 1 thùng giấy cát tông, bên ngoài có chữ Trung Quốc và 10 quả pháo nổ đựng trong túi nilon màu trắng bên ngoài bọc túi nilon màu đen hết tổng số tiền là 1.000.000 đồng mang về cất dấu dưới gầm giường ngủ trên Cabin và trong ngăn trên tủ quần áo rồi trả công cho người lái xe là 50.000 đồng.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đặng Như Ý tiếp tục mua 4 dàn pháo nổ loại 100 quả/dàn và 10 quả pháo nổ hết hơn 1.000.000 đồng, trả công cho người lái xe 50.000 đồng, rồi cất dấu pháo ở tủ sau ghế lái và trong ngăn trên tủ quần áo.

Sáng 26/7/2025 Đặng Như Ý mua tiếp 5 dàn pháo nổ loại 36 quả/dàn hết 500.000 đồng, trả công cho người lái xe 50.000 đồng và tiếp tục cất dấu pháo trong ngăn trên tủ quần áo.

Sáng ngày 28/7/2025 Đặng Như Ý mua tiếp 1 dàn pháo loại 100 quả/dàn với giá 200.000 đồng, trả công cho người lái xe 50.000 đồng và tiếp tục cất dấu pháo trong tủ quần áo.

Đến khoảng 13 giờ ngày 28/7/2025 Đặng Như Ý làm thủ tục nhập cảnh, điều khiển xe ô tô về cửa khẩu H2 thuộc địa phận thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS, ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Đặng Như Ý về “Tội Vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại các điểm g, k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Như Ý đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH D - Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra Công ty TNHH D đã trình bày: Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15H -

128.13 kéo theo Sơ mi rơ moóc mang biển kiểm số 15R - 071.16 kèm theo thùng Container do Đặng Như Ý điều khiển là của Công ty TNHH D, việc Đặng Như Ý sử dụng thực hiện hành vi vi phạm Công ty không biết gì, nay Công ty TNHH D đề nghị Tòa án trả lại cho Công ty 01 Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15H - 128.13 kéo theo Sơ mi rơ moóc mang biển kiểm số 15R - 071.16 kèm theo thùng Container và các giấy tờ liên quan và Công ty TNHH D không có ý kiến yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Như Ý phạm Tội Vận chuyển hàng cấm; Áp dụng điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Như Ý từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam; về hình phạt bổ sung không áp dụng; về xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho Công ty TNHH D 01 xe ô tô đầu kéo mang biển số 15H – 128.13 kéo theo 01 sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 071.16 và 01 thùng container màu trắng, số trên rơ moóc số HDMU 5542705 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EC 0266589 + 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EB 1428584 + 01 giấy biên nhận đăng ký xe ô tô số 1500004063 do Công an thành phố H cấp ngày 15/4/2025, tên chủ xe: Công ty TNHH D, biển số đăng ký 15H – 128.13; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A55 kèm thẻ sim mạng Viettel số 0332531140 + 01 giấy phép lái xe số 310101003012 hạng FC + 01 căn cước công dân số 031086010057 + 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số H2906726, đều mang tên bị cáo Đặng Như Ý; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Bị cáo Đặng Như Ý không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH D vắng mặt và có đơn đề nghị xử vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của Công ty TNHH D không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH D.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người có thẩm quyền, cơ quan có

thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến khiếu nại, do vậy các chứng cứ, tài liệu đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Đặng Như Ý tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của N có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại khu vực kiểm tra, giám sát phương tiện xuất, nhập khẩu thuộc Cửa khẩu Quốc tế H2 tại thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, Đặng Như Ý đã có hành vi vận chuyển 54kg pháo nổ qua biên giới từ Trung Quốc về Việt Nam; mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực kiểm tra giám sát phương tiện xuất, nhập khẩu, thuộc cửa khẩu quốc tế H2, thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế H2 phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh L, Công an xã Đ và Hải quan H2 phát hiện. Với hành vi trên có đủ căn cứ xác định bị cáo Đặng Như Ý đã phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Đặng Như Ý là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức rõ pháo nổ là loại hàng hoá Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành và sử dụng..., là vật cấm và có nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ để thỏa mãn nhu cầu sử dụng bất hợp pháp của bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo có ông ngoại tên Trần Văn T là liệt sỹ hy sinh từ năm 1950, đến năm 1961 được Nhà nước ghi công, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Đặng Như Ý là người có nhân thân không tốt, do năm 2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng (cũ) xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền 3.000.000 đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 119/2011/HSST ngày 30/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (cũ).

[7] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô đầu kéo mang biển số 15H - 128.13 kéo theo 01 sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 071.16 và 01 thùng container màu trắng, số trên rơ móoc số HDMU 5542705 cùng 01 giấy chứng

nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EC 0266589 + 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EB 1428584 + 01 giấy biên nhận đăng ký xe ô tô số 1500004063 do Công an thành phố H cấp ngày 15/4/2025, tên chủ xe là Công ty TNHH D, biển số đăng ký 15H – 128.13 thuộc sở hữu của Công ty TNHH D, do không biết bị cáo Đặng Như Ý sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nay Công ty đề nghị được nhận lại các tài sản trên là phù hợp theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A55, lắp thẻ sim mạng Viettel số 0332531140 thu của bị cáo + 01 giấy phép lái xe số 310101003012 hạng FC + 01 căn cước công dân số 031086010057 + 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số H2906726, đều mang tên Đặng Như Ý, đều là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo Đặng Như Ý.

[9] Đối với khối lượng 54kg pháo đã thu giữ, ngày 08/8/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã thực hiện giám định và xử lý tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ đã thu giữ, nay Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo Đặng Như Ý không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông người Trung Quốc chở Đặng Như Ý đi mua pháo, do bị cáo không biết thông tin họ tên và địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Như Ý phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Như Ý 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Như Ý.

3. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho Công ty TNHH D gồm:

- 01 xe ô tô đầu kéo màu trắng, nhãn hiệu VOLVO, mang biển số 15H – 128.13, số khung: BN293760, số máy: 79413152 (không kiểm tra tình trạng, kỹ thuật của phương tiện);

- 01 sơ mi rơ mooc tải, nhãn hiệu CIMC màu Vàng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 15R - 071.16, số khung: LJRC12381F1017456, (không kiểm tra tình trạng, kỹ thuật của phương tiện);

- 01 thùng container màu trắng, số trên rơ móoc số HDMU 5542705 đặt trên sơ mi rơ mooc tải nhãn hiệu CIMC màu vàng, biển kiểm soát 15R - 071.16;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EC 0266589;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số hiệu: EB 1428584;

- 01 giấy biên nhận đăng ký xe ô tô số 1500004063 do Công an thành phố H cấp ngày 15/4/2025, tên chủ xe Công ty TNHH D, biển số đăng ký 15H - 128.13.

Trả cho bị cáo Đặng Như Ý gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A55, 5G, số imei 1: 353029493662144, số imei 2: 356532963662145, lắp thẻ sim mạng Viettel số 0332531140;

- 01 giấy phép lái xe số 310101003012 hạng FC mang tên Đặng Như Ý;

- 01 căn cước công dân số 031086010057 mang tên Đặng Như Ý do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C cấp ngày 12/8/2021;

- 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số H2906726 mang tên Đặng Như Ý do Công an tỉnh L cấp ngày 23/6/2025.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Như Ý phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà Nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Như Ý có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh